| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Y**<br>**TỈNH H** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 14/2023/QĐST- DS | *Y, ngày 12 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST - DS ngày 16 tháng 3 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bắc Á (tên gọi tắt BAC A BANK);

Địa chỉ: Số 117 Q, thành phố V, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái H – Tổng giám đốc BAC A BANK.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Như M – Giám đốc Ngân hàng TMCP Bắc Á Chi nhánh H.

Người được ủy quyền lại: Ông Chu Duy Kh;

* Bị đơn: Ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1964;

Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1967;

Đều cư trú: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh H.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nợ**: Đại diện theo ủy quyền Ngân hàng TMCP Bắc Á với bị đơn vợ chồng ông Hoàng Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 xác nhận tính đến ngày 04 tháng 7 năm 2023 vợ chồng ông H1 và bà H2 còn nợ Ngân hàng TMCP Bắc Á: Số tiền nợ gốc là: 270.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi triệu đồng*), Số tiền nợ lãi trong hạn: 33.843.572 đồng (*Ba mươi ba triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm bảy mươi hai đồng*), số tiền nợ lãi quá hạn: 286.138.615 đồng (*Hai trăm tám mươi sáu nghìn một trăm ba mươi tám sáu trăm mười năm đồng*), phạt chậm trả

lãi là: 12.749.290 đồng (*Mười hai triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn hai trăm chín mươi đồng*), **Tổng: 602.731.477 đồng.** *(Bằng chữ: Sáu trăm linh hai triệu bảy trăm ba mươi một nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng).*

**2.2**. **Phương thức thanh toán**: Ngân hàng TMCP Bắc Á (BacA Bank) với ông H1 và bà H2 thống nhất lộ trình trả nợ BacA Bank như sau:

- Ngày 31/10/2023 ông H1, bà H2 trả cho BacA Bank số tiền nợ gốc: 50.000.000 đồng;

- Ngày 31/12/2023 ông H1, bà H2 trả cho BacA Bank số tiền nợ gốc: 100.000.000 đồng;

- Ngày 31/3/2024 ông H1, bà H2 trả cho BacA Bank số tiền nợ gốc: 120.000.000 đồng;

- Chốt ngày 30/6/2024 ông H1, bà H2 trả cho BacA Bank toàn bộ số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 30/6/2024;

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 04/7/2023, vợ chồng ông H1 bà H2 phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với nợ gốc cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận được quy định trong Hợp đồng tín dụng số HY002684/2018/HĐTD-BACABANK ngày 28/9/2018 được ký kết giữa BacABank với vợ chồng ông H1 bà H2.

Trường hợp ông H1 và bà H2 vi phạm nghĩa vụ trả nợ một trong các lộ trình trên, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 944/2014/HĐTC – BACA BANK ngày 18/8/2014 và phụ lục Hợp đồng thế chấp tài sản số 01-944/2014/HĐTC- BACA BANK ngày 28/9/2018, tài sản thế chấp gồm thửa đất số 133, tờ bản đồ số 7, diện tích 300m$^2$ mang tên Hoàng Văn H1 tại Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng dất số G 495177 của UBND huyện C, tỉnh HH cấp ngày 04/10/1996. Nay thửa đất thuộc xã Y, huyện Y, tỉnh H có biến động thuộc thửa số 232, tờ bản đồ số 23 diện tích 304m$^2$ mang tên Hoàng Văn H1 (đo đạc năm 2005) chưa cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thu hồi nợ.

Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông H1 bà H2 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

**2.3. Án phí**: Ông Hoàng Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 phải liên đới chịu 14.054.000 đồng (Mười bốn triệu không trăm năm mươi bốn nghìn đồng) án phí

dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 16.180.000 đồng (*Mười sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009456 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- TAND, VKSND tỉnh H;*
*- VKS huyện Y;*
*- Chi cục THADS huyện Y;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký)**

**Phan Thị Nhiên**